ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 157 /2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quy định này áp dụng đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh và tương đương; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

b) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở, ngành tỉnh và tương đương; Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng (trừ viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo

trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã); báo cáo kết quả thực hiện gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

2. Quyết định chuyển công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý và ra ngoài phạm vi quản lý; quyết định tiếp nhận viên chức từ ngoài phạm vi quản lý (kể cả từ ngoài tỉnh) sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; trừ viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã); báo cáo kết quả thực hiện gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

3. Quyết định thay đổi vị trí việc làm, thay đổi bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm và xếp lương đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và trừ viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã).

4. Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã); quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thôi việc, nghỉ hưu, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, phụ cấp đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý). Báo cáo kết quả thực hiện gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

5. Quản lý việc sử dụng thẻ viên chức thuộc phạm vi quản lý, đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ viên chức theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ngành tỉnh và tương đương; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định (trừ chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của sở, ngành tỉnh và tương đương; Ủy ban nhân dân cấp xã và viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Lê Văn Hẳn